

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 87/2025/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 11 năm 2025 giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị Thu G, sinh năm 2003.

Địa chỉ: Khu D, xã P, tỉnh Phú Thọ.

- *Bị đơn*: Giang Nguyễn Duy H, sinh năm 2000.

Địa chỉ: Khu D, xã P, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 11 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thu G và anh Nguyễn Duy H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị G và anh H xác định vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Ngọc Gia H1, sinh ngày 21/12/2021. Anh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu H1 kể từ ngày 20/11/2025 cho đến khi cháu H1 thành niên (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động được. Chị G không phải cấp dưỡng nuôi con do anh H không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi dưỡng con chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con chung, không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung: Hai bên đều xác định không có, không đề nghị Toà án giải quyết

2.3. Về công nợ, công sức đóng góp: Hai bên đều xác định không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Chị G tự nguyện nộp toàn bộ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng chẵn) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0005371 ngày 14/11/2025 của Cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

“ Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 - Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- TAND tỉnh Phú Thọ;
- Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ;
- VKSND khu vực 2-Phú Thọ;
- UBND xã Sơn Vi;
(ĐKKH ngày 05/11/2021
tại UBND xã Sơn Vi)
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Hà Thanh Loan